

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc tổ chức lại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước,
trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Trợ giúp pháp lý ngày 20/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND ngày 22/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 79/TTr-STP ngày 13/7/2018 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 305/TTr-SNV ngày 20/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tổ chức lại Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước trực thuộc Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn như sau:

1. Vị trí

Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước (sau đây gọi là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập, trực thuộc Sở Tư pháp, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng

Trung tâm có chức năng cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý trong vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn

3.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp pháp lý dài hạn và hằng năm trình Giám đốc Sở Tư pháp hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch sau khi được phê duyệt;

3.2. Thực hiện trợ giúp pháp lý cho người được trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý;

3.3. Đề nghị cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu về vụ việc trợ giúp pháp lý;

3.4. Bồi thường thiệt hại do lỗi của Trợ giúp viên của Trung tâm gây ra trong khi thực hiện trợ giúp pháp lý;

3.5. Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, truyền thông về trợ giúp pháp lý;

3.6. Giải quyết khiếu nại theo quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Trợ giúp pháp lý;

3.7. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề có liên quan đến giải quyết vụ việc trợ giúp pháp lý;

3.8. Quản lý viên chức, người lao động, tài chính và tài sản của Trung tâm theo quy định pháp luật;

3.9. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tư pháp giao.

4. Cơ cấu tổ chức

4.1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và không quá hai (02) Phó Giám đốc.

- Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tư pháp và trước pháp luật về nhân sự, cơ sở vật chất, trang thiết bị và toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

- Phó Giám đốc được Giám đốc giao phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Giám đốc Trung tâm về những nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

4.2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;

- Phòng Nghiệp vụ.

4.3. Các Chi nhánh:

- Trung tâm có 03 Chi nhánh, các Chi nhánh có con dấu để giao dịch, sử dụng cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ trợ giúp pháp lý, gồm:

+ Chi nhánh số 1: Đặt trụ sở tại huyện Chi Lăng, thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn các huyện: Chi Lăng, Hữu Lũng;

+ Chi nhánh số 2: Đặt trụ sở tại huyện Lộc Bình, thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn các huyện: Lộc Bình, Đình Lập.

+ Chi nhánh số 3: Đặt trụ sở tại huyện Bình Gia, thực hiện trợ giúp pháp lý trên địa bàn các huyện: Bình Gia, Văn Quan, Bắc Sơn.

- Chi nhánh có chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

+ Thực hiện trợ giúp pháp lý; cử người thực hiện trợ giúp pháp lý tại địa bàn được phân công;

+ Đề nghị cơ quan, tổ chức hữu quan phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu về vụ việc trợ giúp pháp lý;

+ Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về trợ giúp pháp lý;

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác liên quan đến trợ giúp pháp lý theo phân công của Giám đốc Trung tâm.

- Cơ cấu tổ chức: Gồm có Trưởng Chi nhánh (là Trợ giúp viên pháp lý) và các viên chức.

5. Số lượng người làm việc, kinh phí hoạt động

5.1. Biên chế, số lượng người làm việc của Trung tâm nằm trong tổng biên chế, số lượng người làm việc của Sở Tư pháp được cấp có thẩm quyền giao hằng năm trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Trung tâm.

5.2. Giám đốc Trung tâm căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao và các văn bản của nhà nước có liên quan, xây dựng Đề án vị trí việc làm, số người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm, báo cáo Giám đốc Sở Tư pháp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở thực hiện.

6. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Trung tâm được sử dụng từ nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, các nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp của đơn vị, các nguồn viện trợ, tài trợ và các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Quyết định số 1132/QĐ-UBND ngày 22/6/2009 về việc phê duyệt Đề án kiện toàn Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh; Quyết định số 2548/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 22/01/2013 về việc thành lập các phòng của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 2547/QĐ-UBND ngày 24/12/2009 về việc thành lập Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1; Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 13/4/2011 về việc thành lập Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2; Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 22/01/2013 về việc thành lập Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ; Tài chính; Sở Tư pháp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Giám đốc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Tư pháp;
 - TT. Tỉnh ủy;
 - TT. HĐND tỉnh;
 - CT, PCT UBND tỉnh;
 - Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
 - Các sở, ban, ngành tỉnh;
 - C, PVP UBND tỉnh,
- các phòng: NC, TH, KG-VX, TT TH-CB;
- Lưu: VT, NC (TTD)

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Thuởng